

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: 18/2022/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Q, ngày 18 tháng 01 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 29, Điều 35, Điều 149, Điều 397; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 07/2022/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Người yêu cầu: Chị **Lưu Y V**, sinh năm 2002;

Địa chỉ: Xóm 3, thôn Đ, xã N, huyện Q, TP Hà Nội;

Người yêu cầu: Anh **Nguyễn Huy H**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Xóm 3, thôn Đ, xã N, huyện Q, TP Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Lưu Y V và anh Nguyễn Huy H kết hôn hợp pháp và có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện Q, thành phố Hà Nội ngày 06/3/2020. Do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung dẫn đến cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Hai bên thực sự tự nguyện ly hôn.

[2] Về con chung: Vợ chồng 02 con chung là cháu Nguyễn Cát T, sinh ngày 14/5/2017 và cháu Nguyễn Huy V, sinh ngày 15/10/2018. Hiện nay cả hai cháu đang sống cùng chị V, anh H. Nay ly hôn hai bên đã thỏa thuận giao cả hai cháu cho chị V là người trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con

chung 3.000.000 đồng/tháng (mỗi cháu là 1.500.000 đồng/tháng) kể từ tháng 01 năm 2022 đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

[4] Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Hai bên tự giải quyết không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Nguyễn Huy H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Lưu Y V** và anh **Nguyễn Huy H** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng 02 con chung là cháu Nguyễn Cát T, sinh ngày 14/5/2017 và cháu Nguyễn Huy V, sinh ngày 15/10/2018. Hai bên đã thống nhất: Giao cả hai cháu cho chị Lưu Y V là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác. Anh H có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng (mỗi cháu là 1.500.000 đồng/tháng) kể từ tháng 01 năm 2022 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

- Về tài sản chung, công sức: Do hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh H tự nguyện nộp lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*); Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0000165 ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã N;

THẨM PHÁN

- Lưu: Hồ sơ.

Nguyễn Hữu Thanh